

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 146/2019/DS-ST

Ngày: 10-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Công Điện

2. Bà Cao Thị Ánh Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2019/TLST-DS, ngày 22 tháng 03 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-DS, ngày 04 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2019/QĐST-DS, ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: 266 – 268, đường B, phường 8, quận 3, thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn H – Giám đốc chi nhánh Hậu Giang.

Ông Nguyễn Hữu N – Trưởng phòng giao dịch N.

Địa chỉ: Số 1041 đường Hùng Vương, khu vực 3, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Lương Kỳ S

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn ông Sơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Lương Kỳ S vay vốn tại Ngân hàng TMCP S chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch N, theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, số tiền sử dụng hạn mức thẻ 15.000.000 đồng, kỳ hạn trả lãi là trả định kỳ 03 tháng/lần, ngày trả nợ cuối cùng 16/3/2018. Sau khi kích hoạt thẻ ông S đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 21.451.096đ (Hai mươi một triệu bốn trăm năm mươi một triệu không trăm chín mươi sáu đồng). Sau đó ông S đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 8.508.500đ. Qua nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Sơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 10.10.2019 ông Sơn còn nợ ngân hàng tổng số tiền như sau:

- Số tiền nợ gốc là 15.000.000đ.

- Lãi tính đến ngày 10.10.2019 là 8.152.228đ

Tổng cộng: 23.152.228đ

Bị đơn ông Lương Kỳ S không có đến Tòa án nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S Chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch Ngã Bảy, nên theo quy định của các Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung yêu cầu của các đương sự:

Xét thấy, Ngân hàng TMCP S Chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch Ngã Bảy với Ông Lương Kỳ S có theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, số tiền sử dụng hạn mức thẻ 15.000.000 đồng, kỳ hạn trả lãi là trả định kỳ 03 tháng/lần. Đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi; Theo luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì tổ chức tín dụng và bên vay có quyền thỏa thuận về lãi suất vay nên hợp đồng vay giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch Ngã Bảy với ông Lương Kỳ S đúng quy định của pháp luật. Nghĩa vụ của bên vay phải trả đủ tiền khi đến hạn nhưng bị đơn không

thanh toán đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tính đến ngày 10.10.2019 bị đơn còn nợ Ngân hàng TMCP S Chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch Ngã Bảy số tiền gốc là 15.000.000đ.

Lãi tính đến ngày 10.10.2019 là 8.152.228đ

Tổng cộng: 23.152.228đ

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5%.

Nguyên đơn không phải chịu án phí và được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP S Chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch N. Buộc ông Lương Kỳ S phải trả cho Ngân hàng TMCP S Chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch N số tiền gốc số tiền gốc là 15.000.000đ. Lãi tính đến ngày 10.10.2019 là 8.152.228đ Tổng cộng: 23.152.228đ (Hai mươi ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn hai trăm hai mươi tám đồng)

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải nộp số tiền là 1.157.611đ (Một triệu một trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm mười một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 530.000đ (năm trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017177 ngày 22.3.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H. Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS H. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Ngọc Thanh Hà